

Số: 234/KH-THABB

An Bình, ngày 29 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quy chế công khai theo Thông tư 36/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 và thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 năm học 2022-2023

Thực hiện Thông tư 36/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân,

Thực hiện Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính, Thông tư hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Thực hiện Thông tư số 90/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ của Bộ tài chính.

Căn cứ điều kiện thực tế của đơn vị, Trường tiểu học An Bình B xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện quy chế công khai theo Thông tư 36/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

Thông qua các hoạt động thực hiện quy chế công khai trong trường học nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy quyền làm chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm, thực hiện giám sát các hoạt động trong nhà trường theo quy chế dân chủ cơ sở.

Tự điều chỉnh kịp thời các sai phạm, hay thiếu sót trong quản lý điều hành của ban giám hiệu, các tổ chức đoàn thể, giáo viên trong nhà trường.

II. NỘI DUNG

Thực hiện công khai theo Thông tư 36/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD và Đào tạo về các nội dung sau:

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

a) Cam kết chất lượng giáo dục: điều kiện về đối tượng tuyển sinh của nhà trường; chương trình giáo dục mà nhà trường thực hiện; yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh; các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường; kết quả đánh giá về từng năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh

b) Chất lượng giáo dục thực tế: số học sinh học 2 buổi/ngày; số học sinh được đánh giá định kỳ cuối năm học về từng năng lực, phẩm chất, kết quả học tập, tổng hợp kết quả cuối năm đối với trường tiểu học (Biểu mẫu 06)

c) Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

d) Kiểm định cơ sở giáo dục: công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

a) Cơ sở vật chất: số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, phòng nghỉ cho học sinh nội trú, bán trú, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định.

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo.

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính

a) Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục:

Công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học: Không thu học phí theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐND ngày 20/7/2017 của Hội đồng nhân dân Tỉnh Bình Dương về việc quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn Tỉnh Bình Dương từ năm học 2017-2018 đến năm học 2020-2021. Các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo.

c) Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội và học bổng cho học sinh trong năm học.

đ) Kết quả kiểm toán (nếu có): thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

Thực hiện công khai theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính. Thực hiện Thông tư số 90/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ của Bộ tài chính về các nội dung sau:

Công khai dự toán thu - chi ngân sách nhà nước, kể cả phần điều chỉnh giảm hoặc bổ sung.

Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt.

Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt

Công khai thuyết minh quyết toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước.

III. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Hình thức công khai và thời điểm công khai

Công khai trên trang thông tin điện tử của trường;

Niêm yết tại trường đảm bảo cho cha mẹ học sinh dễ theo dõi và giám sát;

Công khai vào thời điểm tháng 9, tháng 1, tháng 6 hàng năm và đột xuất.

2. Tổ chức thực hiện

Thông qua hội nghị cán bộ viên chức đầu năm.

Giáo viên đăng ký chất lượng môn dạy, chất lượng lớp chủ nhiệm và danh hiệu thi đua cá nhân.

Tổ Chuyên môn đăng ký chất lượng hoạt động của tổ và số lượng học sinh đạt giải trong các hội thi, kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, phương pháp nâng cao chất lượng giáo dục của Tổ.

Công đoàn, Liên đội phát động thi đua tạo không khí tích cực học tập, rèn luyện trong đội ngũ giáo viên và học sinh.

Tổng hợp kết quả học tập và hạnh kiểm của học sinh vào cuối học kỳ và cuối năm có so sánh đánh giá phân tích kết quả so với những năm trước để thực hiện công khai.

Thực hiện đánh giá phân loại giáo viên hàng năm để thực hiện công khai chất lượng đội ngũ.

3. Phân công nhiệm vụ

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm thực hiện quản lý và công khai đội ngũ, cán bộ quản lý, tài chính, tài sản, thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị.

Phó hiệu trưởng chịu trách nhiệm thực hiện quản lý và công khai chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế, của đơn vị. Cùng với hiệu trưởng thực hiện chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị.

Chủ tịch Công đoàn - Đoàn thanh niên - TPT Đội: Thực hiện công tác thi đua khen thưởng, động viên cán bộ giáo viên, nhân viên thực hiện đăng kí thi đua và thực hiện nhiệm vụ được phân công. Giám sát, các hoạt động công khai

của đơn vị. Phối hợp cùng với Hiệu trưởng thực hiện tốt các tiêu chuẩn đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị

Giáo viên bộ môn: Thực hiện thống kê kết quả giảng dạy và giáo dục của cá nhân, kết quả tự bồi dưỡng nâng cao trình độ, tự đánh giá phân loại giáo viên hàng năm để thực hiện công khai theo quy định.

Bộ phận kế toán-thủ quỹ: Quyết toán thu – chi theo quy định, lưu giữ chứng từ tài chính khoa học để phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát khi được yêu cầu và công tác công khai tài chính.

Trên đây là kế hoạch thực hiện quy chế công khai theo Thông tư số 36/TT-BGDĐT và Thông tư 61/2017/TT-BTC của trường Tiểu học An Bình B./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT(báo cáo);
- BCD (thực hiện);
- Lưu VT.

